

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Đ. Nguyễn Huệ

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 146 CRT

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

S/SLO

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1971 của Bộ Nội vụ:

Thi hành quyết định của Ủy ban ngày 26 tháng 10 năm 1978

của Hội đồng cấp trung ương

Nay cấp giấy thả cho anh, chị, cô, bà sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Hoài Sinh năm 1956

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Nơi tăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt Thị trấn 4, Km 12, P. Hòa, Phan Rang

Can tội Tham gia T/ĐCM (Tham gia, của nguy dân tộc))

Bị bắt ngày 03/07/1978 ở Đ. Aver An phạt 10 năm 9 tháng tù giam

Theo quyết định án văn số 76 ngày 20 tháng 10 năm 1979 của Tòa án nhân dân

Đã bị tăng án lần, cộng thành lần năm tháng

Đã được giảm án 4 lần, cộng thành 1 năm 9 tháng

Nay về cư trú tại Trại quản trị

Nhận xét quá trình cải tạo

Luôn tạo dựng đúng vị trí cải tạo, nhận thấy được tội lỗi của bản thân gây nên, tin tưởng vào chính sách khoan hồng phía cơ quan và nhà nước, lao động thật sự đầy đủ năng lực, hoàn thành công việc được giao đạt năng suất và chất lượng, học tập tiếp thu được, mọi qui định hành vi của cơ quan quản trị.

Có tạo sự loại bỏ

Đề nghị địa phương giúp đỡ

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã

Trước ngày 28 tháng 8 năm 1978

CUNG CHỨNG VIỆN

Làm tay ngón trái phải

Của Nguyễn Hoài

Danh bìa số 0261

Lập tại

Họ tên, chức vụ

người được cấp giấy

Nguyễn Hoài

Ngày 11 tháng 12 năm 1978

P. Giám thị

THỊ TỰ HẢO

Trần Văn Thành

Xưa xưa,
Đường hi cái tạo mới có
có đến từ đời. vấp hơ hơ
3 tháng. đi nghỉ cha làm thế
từng vấp khăn. công an hinh
tạo. tạo theo dõi. giữ. giữ
đường hi tiếp

ngày 11. 187

Fis công an thi hơ

phần

ngày 12. tiếp phần

Phanrang ngày 20-05-1999

Kính gửi:

Bà Hồ trưởng Hội Gia đình tù nhân
chính trị Việt Nam

thưa Bà:

Tôi tên là HUYNH - HOAI, sinh
ngày 22-01-1956 tại làng Nhỏ
Sông Tĩnh Ninh Thuận

Tôi xin trình bày trường hợp của
tôi trong việc (của tôi) xin ra đi
tự nạn ở Hoa Kỳ.

Xin thỉnh Cầu Bà và Quý Hội
Cứu xét và giúp đỡ cho gia đình
tôi được ra đi theo chương trình
Priority II:

Sau 30-4-1975 tại Sóng
phụ giúp gia đình và tham gia
lên thuyền chính trị nhằm chống lại
chính quyền cách mạng (Cộng Hòa
miền Nam Việt Nam), và bị bắt
ngày 03/07/1978 tại Phanrang
thời gian sau được chuyển các

chuyển từ trại lao động "Sông Cai"
cho đến ngày 20/10/1979 Tòa
án Nhân dân tỉnh Thuận Hải
tuyên phát tội 10 Năm 9 tháng,
tử giam. Từ đó bị phải tái
qua các trại lao động tăng Núi
Làng, Năm Năm 1981 được
chuyển đến trại Xuyên Mộc
Xứ ủy các đồng Nai (T345)
lao động. Đến ngày 11-12-1986
tôi được phóng thích và trả
về Nguyên quán.

Tháng 9-1995 tôi cả nhận được
Được tin qua bạn bè và gửi questionair
for ex political prisoner và những
chứng từ cần thiết của gia đình tôi
tên vẫn phông Thái Lan opp tại
Bangkok.

Tháng 9 tháng sau vào phông
opp trở lại Tòa án Gò Vấp xử lại
tôi.

Thưa Bà Hội trưởng tôi tự hỏi

Cả phải tôi nghĩ h²3 trẻ nên vẫn
phòng ở lại trở lại không.

Vì bạn tôi (cũng tôi, danh)
đã g² h² trước tôi nên
nhân được lại vào h² S: Leo
Này vẫn còn nằm ở văn phòng
của Bà Hội trưởng. Cơ sở
đi, tình của Bà và toàn thể Quý
Hội giúp đỡ, cho gia từ nhân công
trở về chúng tôi (Sau 1975)
có công việc tình của tôi H²ky
theo chương trình Priority II

Xin Bà Hội trưởng và Quý Hội
cùng xét và giúp đỡ cho gia đình
tôi. Xin chân thành biết ơn Bà
và Quý Hội. Cả gia đình tôi
và các anh em từ nhân công
tại nhà.)

* Dính kèm:

- 01 giấy ra trại

- 02 chứng chỉ từ tài
pháp pháp

Kính đản

nh

Huyệ H²oi

(chúng bị tù tại nhà tù có giấy
đăng nhất tại Căn Sít Cai trước.
1975.)

* một giấy chứng nhận kết hôn

* Questionnaire for ex - political
prisoner in Việt Nam.

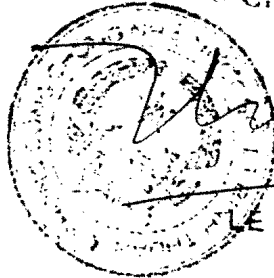
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
(VIỆT NAM)



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

CHUNG NHẬN
SADY BAN CHINH

PHÂN THIẾT NGÀY 18/1/1978
CÔNG CHỨNG VIỆN



LÊ THỊ THƯ

Tỉnh, Thành phố Sinh Thuận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện, Quận Hải Thuận Nam

Xã, Phường Tân Lập

Mẫu TPMT3

Quyển số 01
Số 21

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ tên vợ HUYỀN THỊ THẠCH

Sinh ngày 20 / 3 / 1957

Quê quán PHẠM RANG - THUẬN HẢI

Nơi thường trú THÔN II TÂN LẬP
HẢI THUẬN NAM BÌNH THUAN

Nghề nghiệp THB MAY

Dân tộc KINH Quốc tịch VIỆT NAM

Số CMND hoặc Hộ chiếu 260243577

Chữ ký người vợ

Ch

Huyền Thị Thạch

Họ tên chồng HUYỀN HOÀI

Sinh ngày 22 / 1 / 1956

Quê quán THUẬN HẢI

Nơi thường trú THÔN II TÂN LẬP
HẢI THUẬN NAM BÌNH THUAN

Nghề nghiệp THB MAY

Dân tộc KINH Quốc tịch VIỆT NAM

Số CMND hoặc Hộ chiếu 260753896

Ngày 18 tháng 8 năm 1992

Chữ ký người chồng

HL

Huyền - Hoài



Trần Văn Việt

Tr. Chủ tịch
HU CHU HON

TRUONG VAN

NO
VIB
10 Jan 96

III. RELATIVES OUTSIDE VIET NAM
CLOSED RELATIVES IN THE USA

ODP
Received

29 NOV 1995

không

2. close relatives in the other foreign country

không

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR
FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW?

không

V. COMMENTS REMARKS

- Dưới chế độ của chính phủ Việt Nam
Công hòa Xã hội Chủ nghĩa (Sinh viên
I viên đại học đã tốt)
tên tôi đã giải phóng miền Nam
Việt Nam.

từ 1975 đến 1978.

Tôi phụ giúp công việc gia đình xã hội
gia tôi chính thức tham gia tổ chức
chính quyền Cách mạng (Cộng hòa Miền
Nam Việt Nam), và bị bắt ngày 03/07/1978
tại Phanrang, giam giữ tại trại giam.
ở đó chuyển đến trại lao động Gông Cái
lao động, cho đến ngày 20/10/1979.
của tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.
tuyên phạt tôi 10 năm 9 tháng tù giam
từ đó tôi phải trải qua các trại lao
động trong rừng núi. Cho đến đầu
năm 1981 được chuyển đến trại huấn
mục (T345) Xuân Lộc Đồng Nai, cho
đóng cho đến ngày 11-12-1986

I took part in a counter-
revolutionary
Organization

D.O. Arrest

D.O. Release

Req. for resettlement.

mời diễu phụng thiến, từ ngày phụng
thiến đến nay gia đình tôi
có các vôi chế độ hiện nay
Vì vậy gia đình tôi do đó xin diễu
ti Nạn tại - Hoa Kỳ.

Xin Quý Cơ quan Vui lòng Cử xét
gia đình tôi thành thật biết ơn.

Tân lập ngày 27/08/1995

Ký tên
ph

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I/ BASIC INFORMATION OF APPLICANT IN VIETNAM.

1- FULL NAME of ex-political prisoner:

HUYNH - HOAI PA

2- Date and place of birth:

22-01-1956 tại Công Nhân-Sơn

thị trấn Hòa, quận Thanh Hải, tỉnh Ninh

3- position Rank Before April. / 75.

viên Năm I viên Đại. và các

4- Month, day, year out of Camp:

11-12-1986

5- Month, day, year, arrested

03-07-1978

6- present mailing address:

Thôn D xã Tân Lập huyện Hòa Thuận

Nam tỉnh Bình Thuận Việt Nam.

7- Current address

Thôn D xã Tân Lập - huyện Hòa Thuận Nam

tỉnh Bình Thuận Việt Nam.

8- Training:

9- Current occupation

Máy dầu

II. LIST FULL NAME Date of BIRTH AND place of BIRTH of ex-political PRISONER AND RELATIVES

No	Full Name	Date of birth	place of birth	Relationship
1-	HUYNH HOAI VI	22-01-1956	NHƠN SƠN - KIỂM HẢI - THANH Hải - NINH THƯỜNG	Chồng
2-	HUYNH THỊ THẠCH	20-03-1957	PHU HANG, NINH GIANG thị trấn Hòa	Vợ

No	Full Name	Date of birth	Place of birth	Relationships
3-	^{DA} Huỳnh Anh Tuấn	20/11/1991	Thôn II xã Tân Lập Huyện Lâm Thuận Nham Tỉnh Thuận Hải	Con
4-	^{DA} Huỳnh Minh Tuấn	23/11/1994	Thôn II xã Tân Lập Huyện Lâm Thuận Nham Tỉnh Thuận Hải	Con

(A) RELATIONS to accompany with ex-political prisoners to be consigned for U.S. Country

No	Full Name	Date of birth	place of birth	Relationships
1-	HUYỀN THỊ HẠCH	21/3/1957	phường Ninh Hải thị trấn Hải	Vợ
2-	Huỳnh-Anh Tuấn	20/11/1991	thôn II Tân Lập Huyện Lâm Thuận Nham Tỉnh Thuận Hải	Con
3-	Huỳnh-Minh Tuấn	23/11/1994	thôn II Tân Lập - Huyện Lâm Thuận Nham Tỉnh Thuận Hải	Con

(B) Complete family list "Living or dead":

No	Full Name	Date of birth	place of birth	Relationships
1	Huỳnh Thị Hân			con (chết)
2-	Huỳnh - Hân	1955	Nhơn Sơn - thành phố Hải Phòng, Bình Thuận	
3-	Huỳnh Thị Thước	20/3/1957	phường Ninh Hải thị trấn Hải	Vợ
4-	Huỳnh Anh Tuấn	20/11/1991	thôn II Tân Lập Huyện Lâm Thuận Nham Tỉnh Thuận Hải	Con
5-	Huỳnh Minh Tuấn	23/11/1994	Tân Lập - Bình Thuận	Con

CHỨNG CHỈ TÚ-TÀI PHỔ THÔNG

Số ký danh : 45-0124

CHÁNH-CHỦ-KHẢO HỘI-ĐỒNG KHẢO-THÍ

Nhận-thực thí-sinh HUỖNH HOÀI I

Sinh ngày 22 tháng 01 năm 1955

tại NHƠN SƠN NINH THUẬN

đã trúng tuyển kỳ thi TÚ-TÀI PHỔ-THÔNG

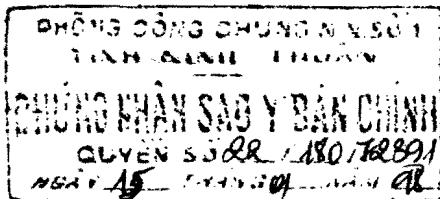
Ban KHOA HỌC THỰC NGHIỆM A hạng THỨ

khóa ngày 26-06-1974 tại PHAN RANG

với điều-kiện được Ông Tổng-Trưởng Bộ Văn-Hóa Giáo-Dục

và Thanh-Niên phê-chuẩn.

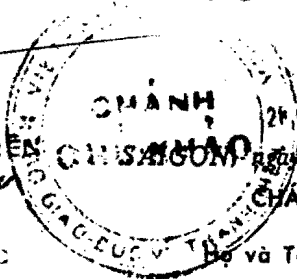
Môn thi	Điểm	Hệ số
Công dân	9.05	1
Triết	18.26	2
Vạn vật	36.20	4
Toán	21.85	2
Sử Địa	15.82	2
Sinh ngữ I : ANH	16.60	2
Sinh ngữ II : PHÁP	9.27	1
Lý Hóa	35.64	4
Tổng cộng :	162.70	



CÔNG CHỨNG VIỆN
Người lập chứng chỉ

Họ và Tên LƯU-TRUNG-KHẮC

Chữ ký



ngày 8 tháng 8 năm 1974

CHÁNH-CHỦ-KHẢO

Họ và Tên

VÕ-VĂN-TÀI

Chữ ký

BIỆT-CHÚ : Chứng chỉ này chỉ cấp mỗi người một lần.

Khi cần phải làm bản sao, xin thí thực của Chánh-quyền.

Priority 2
chợ cở CS
ai biết 10 năm từ
từ 78 - 86 lần

221 TO: MRS. KHUOC THI MINH THO
7813 MARTHA LANE
FALLS CHURCH, VA 22043
USA



U.S. POSTAGE
PHID
HABERVILLE, LA
70533
MAY 28 1969
BRIEFING

\$0.33

22043/341A



From: Haighs - Hesa
341747 Hwy nrci pa
Card Miss Chuan
West Main